TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2020/HSST
Ngày: 29 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Học và bà Lường Thị Nhung

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Long - Kiểm sát viên

Ngày 29/9/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2020/TLST-HS ngày 11/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HS ngày 17/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T - Sinh năm 1983, Nơi thường trú: Xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình T1 - Sinh năm 1956; Con bà: Nguyễn Thị T2 - Sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1990; Có 04 con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/6/1020; Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại (anh Nguyễn Tiến T3) gồm có:*

+ Bà Lê Thị K - sinh năm: 1958 (là mẹ đẻ của bị hại)

+ Chị Mai Thị H - sinh năm: 1982 (là vợ của bị hại)

Đều có nơi cư trú: Thôn T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Trọng K1 - sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/3/2020, tại công trường mỏ đá Licogi 15 thuộc thôn T, xã T, huyện T (nay là thị xã N), tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Đình T lên xe ô tô mang BKS 37C - 129.xy để đi lấy đá. Khi đó, anh Nguyễn Tiến T3 đi bộ lại khu vực phía sau đuôi xe, rồi dừng lại xoay người, quay lưng về phía xe của T. Lúc này, T quan sát qua gương chiếu hậu không thấy có chướng ngại vật ở hai bên phía sau xe ô tô nhưng không thực hiện việc kiểm tra phần giữa, phía sau xe nên nổ máy, điều khiển xe ô tô BKS 37C - 129.xy đi lùi vào khu vực lấy đá và va chạm với anh Nguyễn Tiến T3 khiến anh T3 ngã xuống đất tử vong tại chỗ.

Tại kết luận giám định pháp y số 1043 ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Tiến T3: "*Vỡ xương hộp sọ, dập não, thoát não"*.

Kết luận giám định số 1095/PC09 ngày 31/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

" Vết tỳ trượt mặt và má trong lốp trong hàng lốp sau bên phải tương ứng trên hàng chữ "LOAD" xe ô tô mang BKS 37C - 129.xy (ảnh 8) phù hợp do và chạm với vùng đầu mặt anh Nguyễn Tiến T3 tạo nên".

Bản cáo trạng số 128/CT-VKSNS-HS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Đình T về tội: "Vô ý làm chết người" theo khoản 1 Điều 128 BLHS. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (BLHS); Điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 3, khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung, không xem xét phần bồi thường thiệt hại. Trả lại ngay 01 giấy phép lái xe cho bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia (Nay là thị xã Nghi Sơn), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia (Nay là thị xã Nghi Sơn), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa Nguyễn Đình T đã khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 15/3/2020, tại công trường mỏ đá Licogi 15 thuộc thôn T, xã T, huyện T (nay là thị xã N), tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Đình T có hành vi điều khiển xe ô tô mang BKS 37C - 129.xy đi lùi, do cẩu thả nên không kiểm tra phía sau xe, khiến xe đâm vào anh Nguyễn Tiến T3 làm anh T3 tử vong tại chỗ.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 BLHS.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Vô ý do cẩu thả đã làm thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy, cần phải tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo; đã bồi thường xong phần dân sự, được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm hình phạt. Do đó cần phải căn cứ điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, làm tình tiết giảm nhẹ, lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Xét về phần bồi thường thiệt hại: Ngày 23/3/2020, bị cáo đã bồi thường 250.000.000 đ cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; do đó, hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Xét về vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô BKS 37C - 129.xy; 01 đăng ký xe ô tô BKS 37C - 129.xy; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 37C - 129.xy và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Đình T là đúng quy định của Pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Đình T do sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 15/12/2015 (được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án). Đây không phải là vật chứng của vụ án. Do đó cần phải áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại ngay giấy phép lái xe trên cho bị cáo Nguyễn Đình T là phù hợp.

[8] Xét về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 128; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS; Điểm a khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 3, khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Nguyễn Đình T phạm tội tội "Vô ý làm chết người"

- Xử phạt: Nguyễn Đình T 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/9/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về vật chứng: Trả lại ngay cho Nguyễn Đình T 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Đình T do sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 15/12/2015.

- Án phí: Bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện của Bị hại;
- UBND xã Quỳnh Văn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan điều tra công an thị xã Nghi Sơn;
- THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bắc